

Lộc Ninh, ngày 26 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 142/2019/TLST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Phạm Thị D, sinh năm 1955

Địa chỉ: Tổ 8, Kp N, thị trấn N, huyện N, tỉnh Bình Phước

- **Bị đơn:** 1/ Bà Đỗ Thị Đ, sinh năm 1957

2/ Ông Trần Hữu T, sinh năm 1957

Địa chỉ: ấp T, xã L, huyện N, tỉnh Bình Phước

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Anh Trần Ngọc L, sinh năm 1988

2/ Chị Vũ Thị H, sinh năm 1992

Địa chỉ: ấp T, xã L, huyện N, tỉnh Bình Phước

3/ Ông Quách Văn K, sinh năm 1951

Địa chỉ: Tổ 8, Kp N, thị trấn N, huyện N, tỉnh Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Trần Ngọc L và chị Vũ Thị H đồng ý chịu trách nhiệm liên đới trả cho bà Phạm Thị D và ông Quách Văn K số tiền gốc là 105.000.000 đồng (Một trăm lẻ năm triệu đồng) và tiền lãi tính từ ngày 01/01/2019 đến ngày hòa giải

(ngày 16/8/2019) là 7.350.000 đồng (Bảy triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng). Ông Trần Hữu T và bà Đỗ Thị Đ không phải chịu trách nhiệm trả nợ cho bà Doan, ông Kát.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Ngọc L và chị Vũ Thị H tự nguyện liên đới chịu 2.808.750 đồng (Hai triệu tám trăm lẻ tám ngàn bảy trăm năm mươi đồng). Bà Phạm Thị D, ông Quách Văn K, ông Trần Hữu T và bà Đỗ Thị Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh trả lại cho bà Doan số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.782.500 đồng (Hai triệu bảy trăm tám mươi hai ngàn năm trăm đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng phí số 0000377 ngày 30/7/2019

- Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân H.Lộc Ninh;
- Thi hành án dân sự H.Lộc Ninh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Thi